

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST

Ngày 31/01/2018

V/v: Ly hôn giữa anh C
và chị A

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Thái
2. Ông Nguyễn Xuân Chung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Kim Thùy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện VKSND huyện L tham gia phiên tòa:*** Ông Thân Mạnh Thắng- KSV.

Ngày 31/01/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 483/2017/TLST- HNGĐ ngày 14/11/2017 về “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2017/QĐXX - ST ngày 25/12/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* A Nguyễn Quốc C sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn C1, xã T, huyện T1, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Lan A sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T2, xã T3, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 03/8/2017 và tại các bản tự khai anh Nguyễn Quốc C là nguyên đơn trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Lan A tháng 3/2017, trước khi kết hôn thì 2 bên được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T1, tỉnh Bắc Ninh. Cưới xong vợ chồng anh về chung sống với nhau ngay. Vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 06/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong phát triển kinh tế gia đình nên dẫn đến luôn có sự bất hòa với nhau, mọi công việc không đồng thuận, vợ chồng sống không bảo được nhau, việc của ai người đó làm, sống không có tình cảm hạnh phúc nên mọi quan hệ tình cảm vợ chồng cũng chấm dứt từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị A.

Về con chung, tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do công việc bận anh xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Lan A đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án để làm việc nhưng chị A vẫn cố tình không đến Tòa án mặc dù đã được Tòa án niêm yết và tổng đạt các loại văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho chị A do bà Tăng Thị N là mẹ đẻ nhận thay. Nhưng đến nay chị A vẫn không có bản tự khai gửi cho Tòa án. Tại các biên bản ghi lời khai bà Tăng Thị N là mẹ đẻ chị A cho biết, các văn bản tố tụng của Tòa án huyện L gửi cho chị A bà nhận thay và đã giao lại trực tiếp cho chị A, hiện tại chị A đi làm ăn và vẫn thường xuyên về gia đình, chị A đã biết được Tòa án đang tiến hành giải quyết vụ án ly hôn giữa chị và anh C nhưng chị A cho biết sẽ không về Tòa án huyện L giải quyết ly hôn. Việc Tòa án huyện L giải quyết như nào là quyền của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay chị A vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện VKS phát biểu ý kiến, thẩm phán, thư ký được phân công giải quyết vụ án tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật, nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật còn bị đơn không nghiêm túc chấp hành, đề nghị HĐXX xét xử vụ án theo quy định của pháp luật và áp dụng các Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 BLTTDS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc C và chị Nguyễn Thị Lan A.

Án phí: Anh Nguyễn Quốc C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và ý kiến của KSV, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng:* Ngày 25/12/2017 Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã giao quyết định xét xử cho anh C và chị A do bà N là mẹ đẻ nhận thay và đã niêm yết quyết định xét xử tại địa phương đối với chị A. Nhưng chị A vắng mặt tại phiên tòa xét xử ngày 16/01/2018, còn anh C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tại quyết định hoãn phiên tòa số 01 ngày 16/1/2018 Tòa án đã ấn định vụ án xét xử vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 31/01/2018 nhưng tại phiên tòa chị A vẫn vắng mặt còn anh C có đơn xin vắng mặt xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 227; 228 BLTTDS, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung vụ án:* Anh Nguyễn Quốc C và chị Nguyễn Thị Lan A kết hôn ngày 23/3/2017 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp. Mặc dù chưa có con chung nhưng tình cảm giữa anh C và chị A vẫn không xây dựng hạnh phúc được với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn từ tháng 06/2017 giữa anh C và chị A luôn xảy ra bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong phát triển kinh tế gia đình, dẫn đến hai bên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, từ đó vợ chồng không quan tâm gì đến nhau, việc của ai người đó làm, sống lạnh nhạt không có hạnh phúc, anh C và chị A chấm dứt mọi quan hệ tình cảm với nhau từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương được biết chị A vẫn thường xuyên về địa phương, hơn nữa mẹ đẻ chị

A là bà N cho biết chị A hiện nay đang đi làm ăn công ty ở Bắc Ninh, vẫn thường xuyên về gia đình bà và đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án do bà trực tiếp giao, chị A biết được Tòa án đang tiến hành giải quyết ly hôn giữa chị và anh C nhưng chị A không tới Tòa án để giải quyết ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình cảm giữa anh C và chị A không còn, mâu thuẫn căng thẳng kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho anh C được ly hôn chị A. Xét như vậy là phù hợp với Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung, tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Không có. Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Nếu sau này chị A có đơn yêu cầu giải quyết thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] *Về án phí:* Anh C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51; 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 BLTTDS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc C và chị Nguyễn Thị Lan A.

2/ Án phí: Anh Nguyễn Quốc C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu số AA/2017/0002831 ngày 14/11/2017 tại Chi cục thi hành án huyện L. Anh C đã nộp đủ tiền án phí.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt kết quả bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh ;
- VKSND Tỉnh , Huyện;
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện;
- UBND xã T3;
- UBND xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ . VP./.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Toan

